

MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐỂ VẬN DỤNG TRONG HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ TRANH CHẤP VỀ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ GIỮA CHA MẸ VÀ CON

Điều 68, Điều 69, Điều 70 Luật Hôn nhân và gia đình

Nhằm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ hòa giải ở cơ sở, hòa giải viên cần chủ động nghiên cứu, tìm hiểu và nắm vững các quy định của pháp luật có liên quan, đặc biệt là trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình. Trong quá trình hòa giải các tranh chấp, nhất là những tranh chấp liên quan đến quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ và con, hòa giải viên cần hiểu rõ các quy định của pháp luật để hướng dẫn, hỗ trợ các bên nhận thức đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Để làm tốt nhiệm vụ này, hòa giải viên cần tìm hiểu các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình về quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ và con như sau:

1. BẢO VỆ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHA MẸ VÀ CON

Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ và con theo quy định tại Luật Hôn nhân và Gia đình, Bộ luật dân sự và các luật khác có liên quan được tôn trọng và bảo vệ.

Con sinh ra không phụ thuộc vào tình trạng hôn nhân của cha mẹ đều có quyền và nghĩa vụ như nhau đối với cha mẹ của mình được quy định tại Luật Hôn nhân và gia đình, Bộ luật dân sự năm 2015 và các luật khác có liên quan.



Giữa con nuôi và cha nuôi, mẹ nuôi có các quyền và nghĩa vụ của cha mẹ và con được quy định tại Luật Hôn nhân và gia đình, Luật nuôi con nuôi, Bộ luật dân sự năm 2015 và các luật khác có liên quan.



Mọi thỏa thuận của cha mẹ, con liên quan đến quan hệ nhân thân, tài sản không được làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi

dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình, cha mẹ mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

2. NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA CHA MẸ



Thương yêu con, tôn trọng ý kiến của con; chăm lo việc học tập, giáo dục để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, trở thành người con hiếu thảo của gia đình, công dân có ích cho xã hội.

Trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Giám hộ hoặc đại diện theo quy định của Bộ luật dân sự cho con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự.



Không được phân biệt đối xử với con trên cơ sở giới hoặc theo tình trạng hôn nhân của cha mẹ; không được lạm dụng sức lao động của con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động; không được xúi giục, ép buộc con làm việc trái pháp luật, trái đạo đức xã hội.

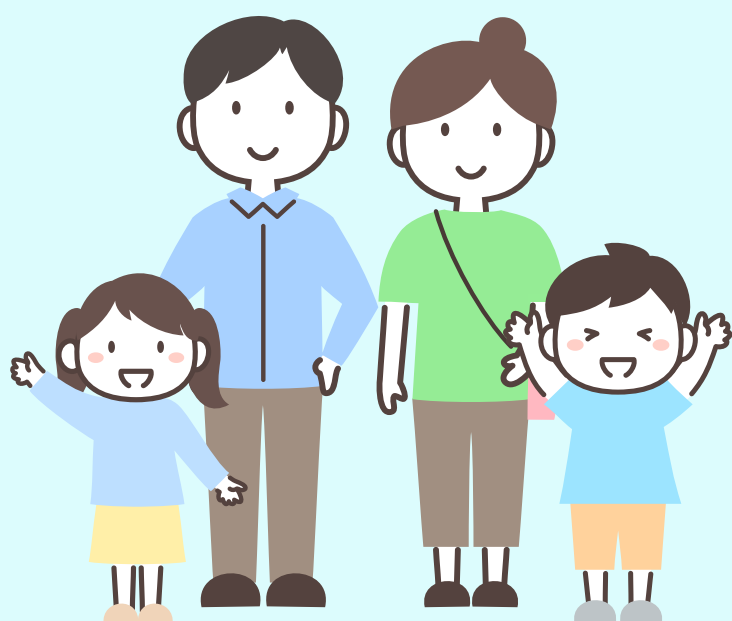
3. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CON

Được cha mẹ thương yêu, tôn trọng, thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp về nhân thân và tài sản theo quy định của pháp luật; được học tập và giáo dục; được phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và đạo đức.



Có bốn phận yêu quý, kính trọng, biết ơn, hiếu thảo, phụng dưỡng cha mẹ, giữ gìn danh dự, truyền thống tốt đẹp của gia đình.

Con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình thì có quyền sống chung với cha mẹ, được cha mẹ trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc. Con chưa thành niên tham gia công việc gia đình phù hợp với lứa tuổi và không trái với quy định của pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.



Con đã thành niên có quyền tự do lựa chọn nghề nghiệp, nơi cư trú, học tập, nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ; tham gia hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội theo nguyện vọng và khả năng của mình. Khi sống cùng với cha mẹ, con có nghĩa vụ tham gia công việc gia đình, lao động, sản xuất, tạo thu nhập nhằm bảo đảm đời sống chung của gia đình; đóng góp thu nhập vào việc đáp ứng nhu cầu của gia đình phù hợp với khả năng của mình.



Được hưởng quyền về tài sản tương xứng với công sức đóng góp vào tài sản của gia đình.

